

BÀI TẬP LAB02

BÀI 1 Sử dụng điều khiển ListView thiết kế và lập trình chương trình cấp học bổng có giao diện như sau

- ✓ Khi mới mở Form, thực hiện:
 - Tạo danh sách cho ComboBox Lớp (ví dụ: Lớp 10A1, 10A2, 10A3...).
 - Tạo danh sách cho ComboBox Loại học tập, gồm các loại: Xuất sắc, Giỏi, Khá.
 - Tạo một danh sách các học sinh (List) với các giá trị tùy ý, thông tin của một học sinh bao gồm: Họ tên, Trường, Lớp, Loại học tập, Học bổng
 - Xuất danh sách học sinh trong List ra ListView.
 - Xuất thông tin của học sinh đầu tiên trong danh sách ra phần Thông tin học sinh.

Họ tên	Loại	Học bổng
Lê Hồng Hà	Xuất sắc	500,000
Nguyễn Ngọc Hân	Giỏi	300,000
Hoàng Kim Ngân	Xuất sắc	500,000

- ✓ Combobox Loại học tập: Khi chọn Loại học tập sẽ xuất Mức học bổng tương ứng như sau (định dạng Mức học bổng theo dạng 1,000VNĐ):
 - Xuất sắc: 500,000
 - Giỏi: 300,000
 - Khá: 100,000
- ✓ Nút Thêm: khi chọn, thực hiện:
 - Xóa rỗng các ô nhập Thông tin học sinh
 - Tạo giá trị mặc định cho Loại học tập là Xuất sắc và Mức học bổng tương ứng.
- ✓ Nút Cập nhật: khi chọn, thực hiện:
 - Nếu trước đó có nhấn nút Thêm thì sẽ thêm học sinh hiện hành vào danh sách.
 - Ngược lại sẽ cập nhật (chỉnh sửa) thông tin cho học sinh hiện hành
 - Xuất lại ListView danh sách học sinh

- ✓ Nút Xóa: khi chọn, thực hiện:
 - Nếu đang thêm mới thì xuất thông báo lỗi và không cho phép xóa.
 - Nếu không có học sinh nào trong danh sách thì xuất thông báo không có học sinh nào để xóa
 - Ngược lại:
 - o Xóa học sinh hiện hành
 - o Xuất lại ListView danh sách học sinh
 - o Xuất thông tin của học sinh đầu tiên trong danh sách ra phần Thông tin học sinh.
- Khi click chọn một học sinh trên ListView danh sách học sinh: xuất thông tin học sinh tương ứng ra phần Thông tin học sinh

BÀI 2 (BT4-Lab2)

Thực hiện các yêu cầu sau:

- ✓ Thiết kế giao diện như hình giúp cho việc quản lý đăng kí môn học.
- ✓ Có 3 Chuyên ngành (“Công Nghệ Phần Mềm” , “An Toàn Thông Tin” , “Hệ Thống Thông Tin” . Chuyên Ngành “Hệ Thống Thông Tin” được chọn mặc định ban đầu
- ✓ Người dùng có quyền chọn 1 giới tính hoặc không chọn.
- ✓ Ứng với từng chuyên ngành giả sử có các môn học riêng
 - “Công Nghệ Phần mềm” có 2 môn học “Kiểm Thử Phần Mềm” và “Lập Trình Java”
 - “An Toàn Thông Tin” có 3 môn học “Che giấu thông tin”, “Mã hóa thông tin” và “An Thông Tin trên DL số”
 - “Hệ Thống Thông Tin” có 2 môn học “Cơ sở dữ liệu NC “ và “PT TK Hệ Thống Thông Tin”
 - Ngoài ra còn có 1 môn học chung là “Cơ sở dữ liệu” của 3 chuyên ngành.

Nhập Liệu Sinh Viên

Thông Tin Sinh Viên

Mã Sinh Viên:

Họ Tên:

Chuyên Ngành:

Giới Tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Chọn Các Môn Học Tham Gia

Cơ Sở Dữ Liệu	>	<input type="text"/>
Cơ Sở DL NC PTTK Hệ Thống thông tin	<	

Lưu Thông Tin Xóa Chọn

	MSSV	Họ Tên	Chuyên Ngành	Giới Tính	Số Môn
*					

Yêu Cầu: Khi người dùng chọn chuyên ngành thì danh sách các môn học cũng phải thay đổi tương ứng và chưa có môn học nào được chọn.

- ✓ Xử lý 2 nút > và < để chọn và bỏ chọn từng môn học
Nút > dùng để di chuyển các mục được chọn từ listbox trái qua listbox phải và ngược lại cho <
- ✓ Nút Xóa Chọn: Có thể hiện cảnh báo người dùng Yes/ No. Khi Xóa thì các giá trị nhập liệu về mặc định ban đầu
- ✓ Nút Lưu thông tin:
Thông báo lỗi cho người dùng khi không nhập Mã số sinh viên hoặc Họ Tên sinh viên
Thông báo lỗi trùng mã số khi ở dưới GridView đã tồn tại
Có confirm Yes/No. Khi người dùng chọn YES thì tiếp tục lưu dữ liệu vào **DataGridView** ở dòng phía dưới. Số môn là tổng số môn đã được chọn.

Thông Tin Sinh Viên

Mã Sinh Viên

CH12001

Họ Tên

Nguyễn Văn A

Chuyên Ngành

Hệ Thống Thông Tin

Giới Tính

☒ Nam
☐ Nữ

Chọn Các Môn Học Tham Gia

Cơ Sở Dữ Liệu

PTTK Hệ Thống thông tin

>

<

Cơ Sở DL NC

Lưu Thông Tin

Xóa Chọn

	MSSV	Họ Tên	Chuyên Ngành	Giới Tính	Số Môn
▶	CH12001	Nguyễn Văn A	Hệ Thống Thông Tin	Nam	1
*					

- ✓ Xử lý sự kiện trong DataGridView cho phép người dùng chọn 1 dòng, Khi chọn dòng đó hãy thể hiện đúng ngược lại được thông tin người dùng đã nhập ở phía bên phần thông tin.